

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông L T T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê R

2. Bà Bùi Thị Y

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235, 244 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy, Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 563/2023/TLST-DS, ngày 24 tháng 10 năm 2023, về việc “Tranh chấp dân sự về Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị P, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số B, thành phố C, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của bà P: Ông Trần Huỳnh T, sinh năm 1986, địa chỉ: Tổ 4, X, thành phố C, tỉnh Đ – là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 09/10/2024).

- *Bị đơn:* Trần Thị U, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số B, thành phố C, tỉnh Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn D, sinh năm 1967

2. Trần Nguyễn Thu P, sinh năm 1989

3. Trần Nguyễn Trung Q, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số B, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho người khởi kiện nếu có yêu cầu (*nhận tại Tòa án nhân dân thành phố C*).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị P tiền tạm án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0007079, ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ.

Về chi phí tố tụng (*xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản*) số tiền 8.015.280 đồng (lấy số tròn 8.015.000 đồng) bà Nguyễn Thị P chịu (đã nộp, chi xong).

3. Đương sự, các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.